

Số: 86/2024/QĐST-DS

Thành phố Vinh Long, ngày 16 tháng 12 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 29 tháng 11 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 342/2024/TLST-DS ngày 08 tháng 10 năm 2024.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của pháp luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

* *Nguyên đơn:* Ông **Lâm Văn H**, sinh năm 1975; nơi cư trú: Số C, ấp A, xã P, huyện L, tỉnh Vĩnh Long.

* *Bị đơn:* **Công ty TNHH T1**

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Văn Hoàng T - Chức danh: Giám đốc Công ty TNHH T1.

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông **Nguyễn Văn Hoàng T**, sinh năm 1994; nơi cư trú: Ấp P, xã P, huyện M, tỉnh Bến Tre; nơi tạm trú: Số F, Khóm E, Phường E, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long.

Người đại diện theo ủy quyền ông T: Ông Phan Công B, sinh năm 1975; nơi cư trú: Ấp P, xã L, huyện T, tỉnh Vĩnh Long; địa chỉ liên lạc: Số F, đường P, Phường D, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long (theo hợp đồng ủy quyền ngày 12/11/2024).

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* *Về nội dung:*

Ông Nguyễn Văn Hoàng T có nghĩa vụ trả cho ông Lâm Văn H số tiền là 17.500.000đồng (mười bảy triệu năm trăm nghìn đồng).

Thời gian và phương thức trả:

- Ngày 29/12/2024 (dương lịch), ông T trả ông H số tiền là 6.000.000đồng (sáu triệu đồng);

- Ngày 29/01/2025 (dương lịch), ông T trả ông H số tiền là 6.000.000đồng (sáu triệu đồng);

- Ngày 29/02/2025 (dương lịch) ông T trả ông H số tiền là 5.500.000đồng (năm triệu năm trăm nghìn đồng);

Trường hợp ông Nguyễn Văn Hoàng T chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền dù chỉ một lần (01 đợt) thì ông H có quyền làm đơn yêu cầu Cơ quan Thi hành án, thi hành một lần đủ số tiền nợ còn lại mà không cho trả dần.

* *Về án phí:* Ông Lâm Văn H tự nguyện chịu toàn bộ án phí là 437.500đồng; được căn trừ vào tiền tạm ứng án phí sơ thẩm ông H đã nộp là 875.000đồng (tám trăm bảy mươi lăm nghìn đồng) theo biên lai thu số N⁰ 0007223 nộp ngày 24/9/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vĩnh Long; hoàn trả ông H số tiền còn lại là 437.500đồng (bốn trăm ba mươi bảy nghìn năm trăm đồng).

Kể từ khi có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên có nghĩa vụ chậm thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì còn phải chịu lãi theo quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Chi cục Thi hành án dân sự TPVL;
- Viện kiểm sát nhân dân TPVL;
- Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đoàn Thị Kim Yến